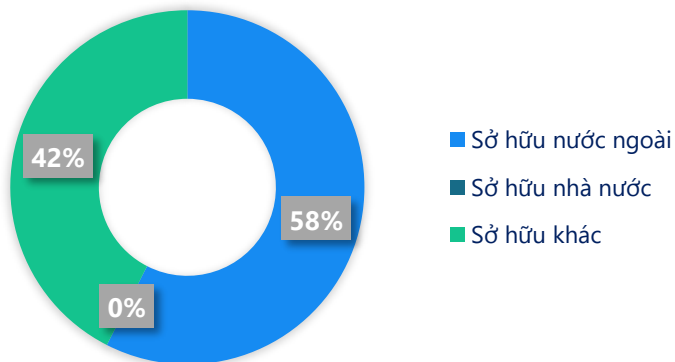


Thông tin giao dịch		30/06/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		133,036
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		90,616
SL cổ phiếu LH		8,264,612
KLGD BQ 20 phiên (CP)		
% sở hữu nước ngoài		57.5%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		
P/E		
EPS		

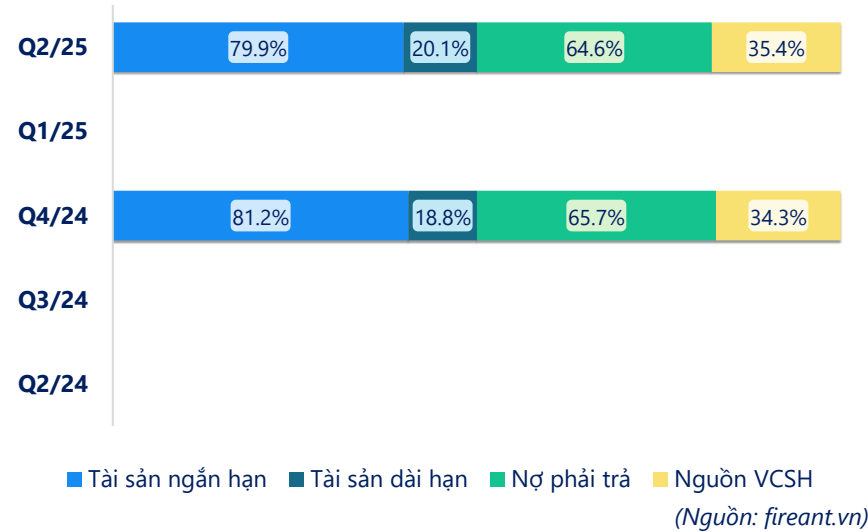
	YTD	1T	3T	6T
F88	-9.8%			
VNINDEX	8.4%			

Cơ cấu sở hữu

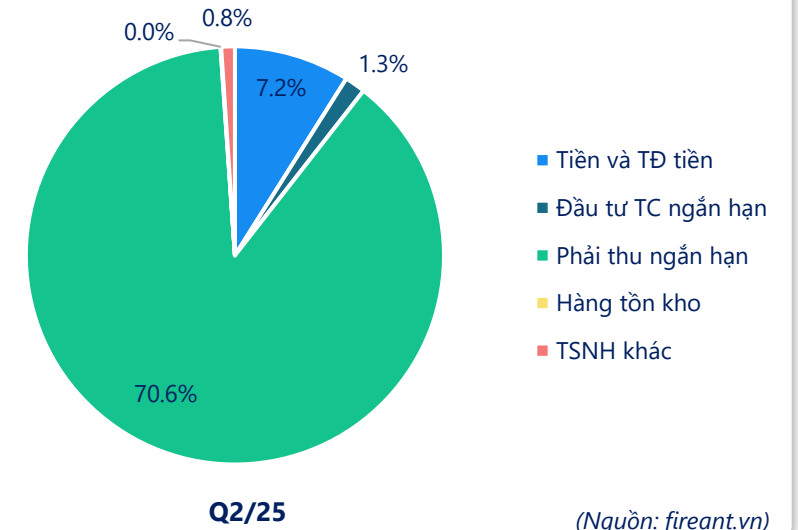


(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

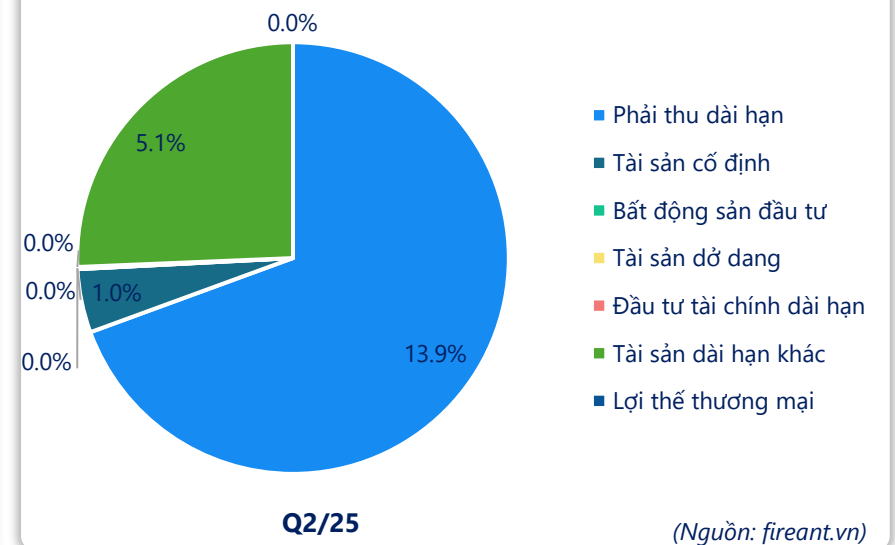


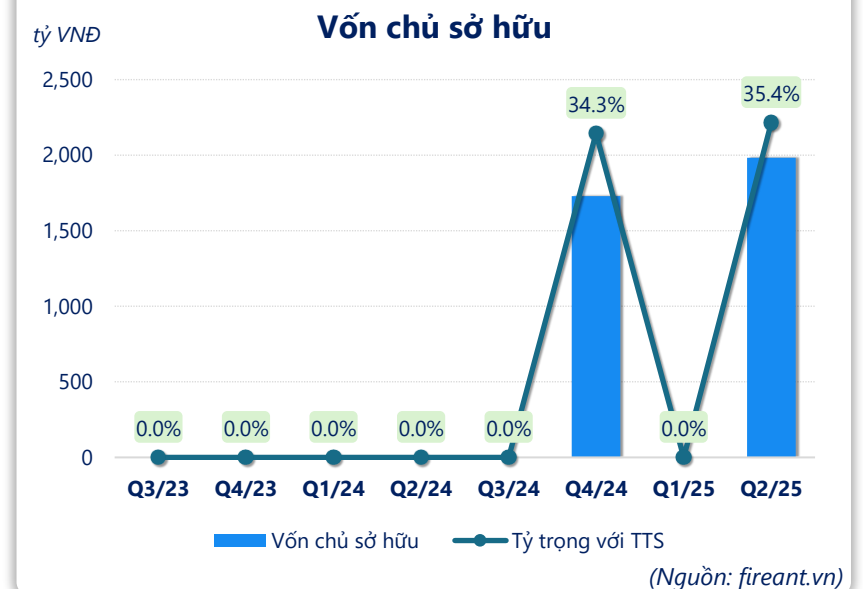
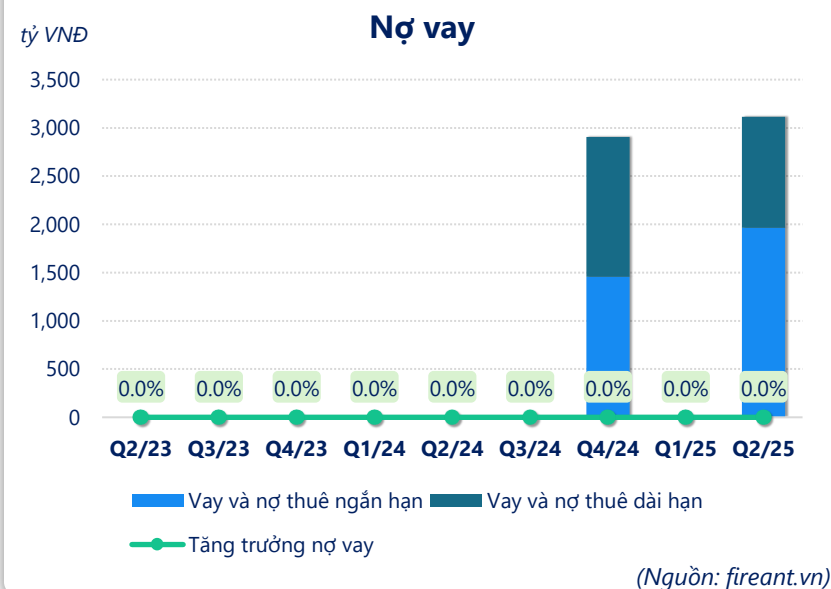
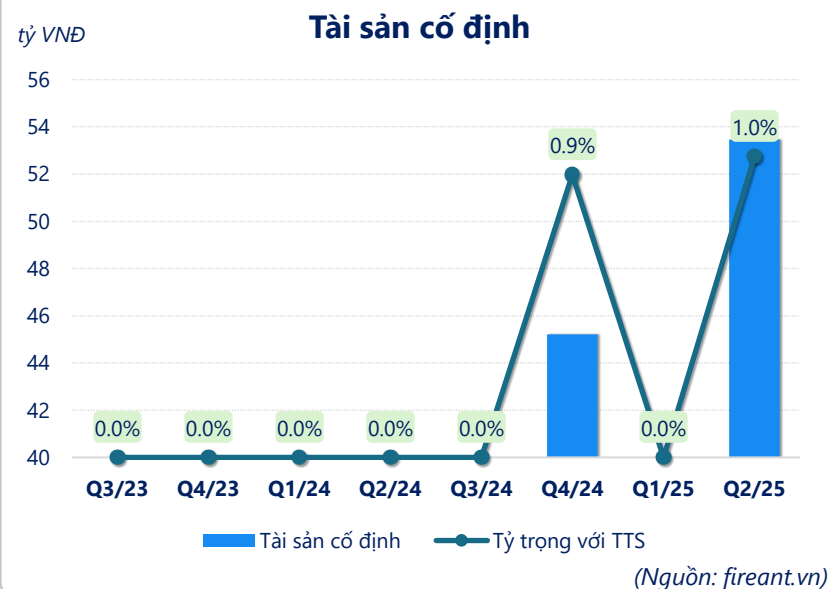
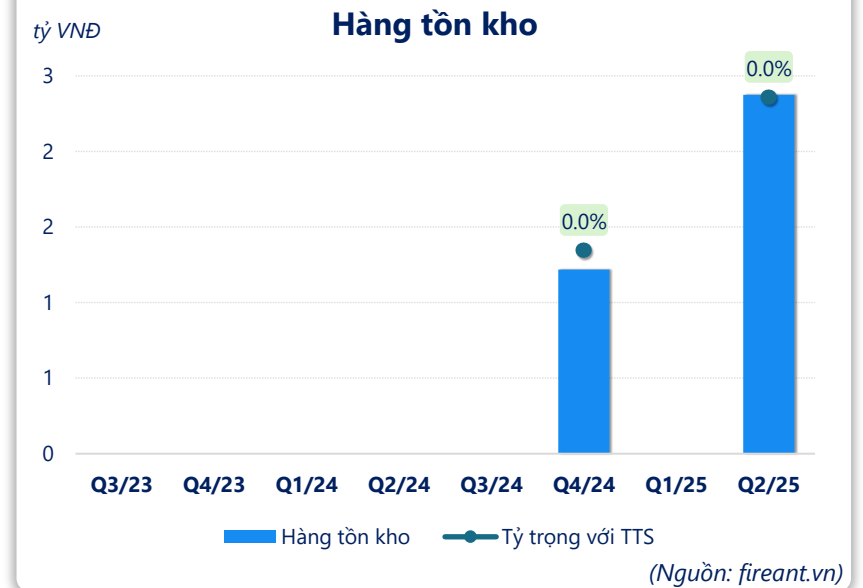
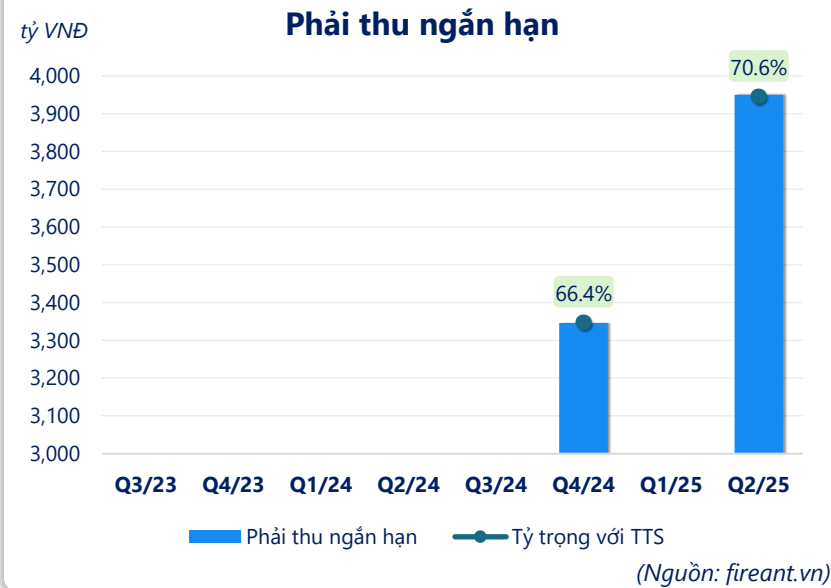
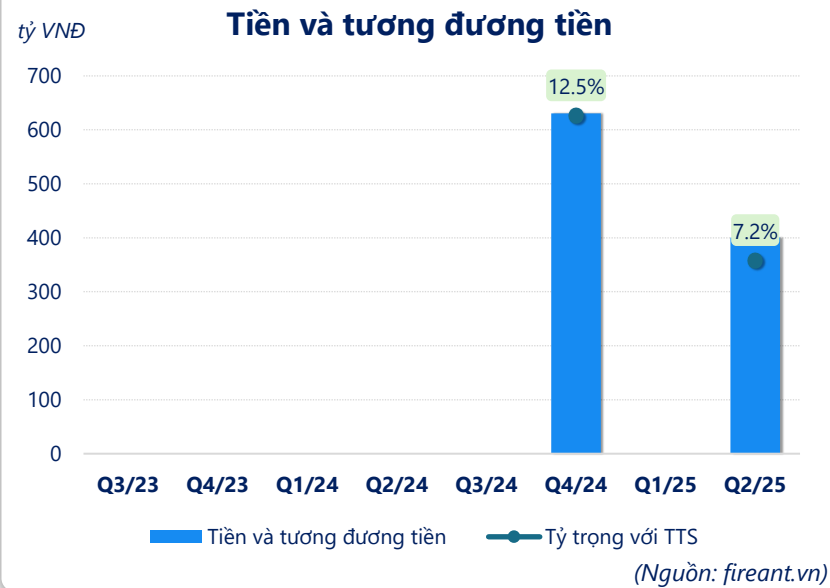
Cơ cấu cổ đông

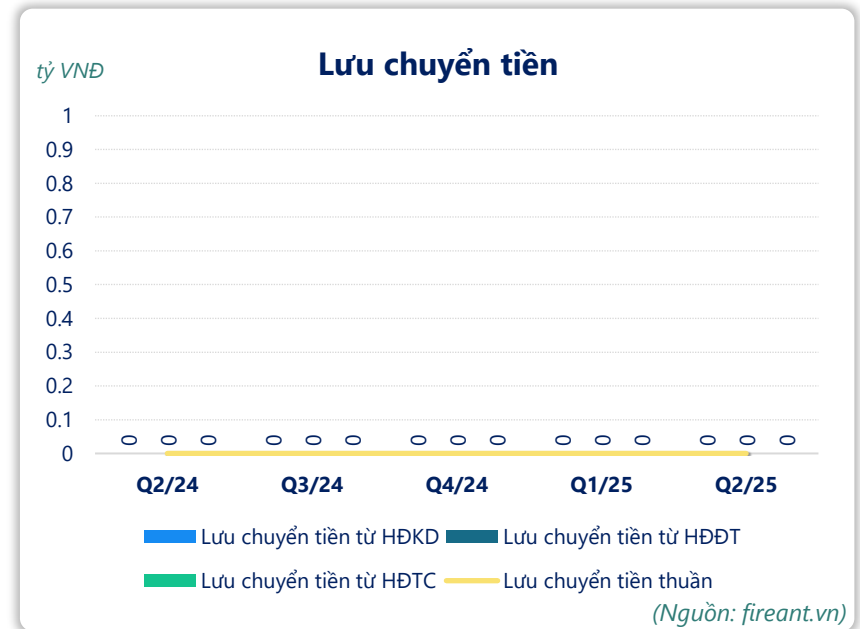
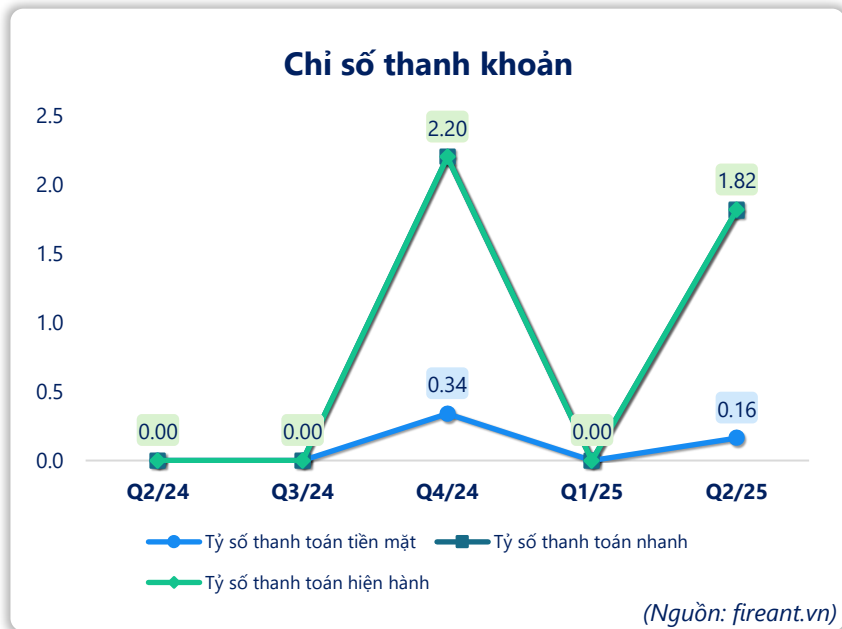
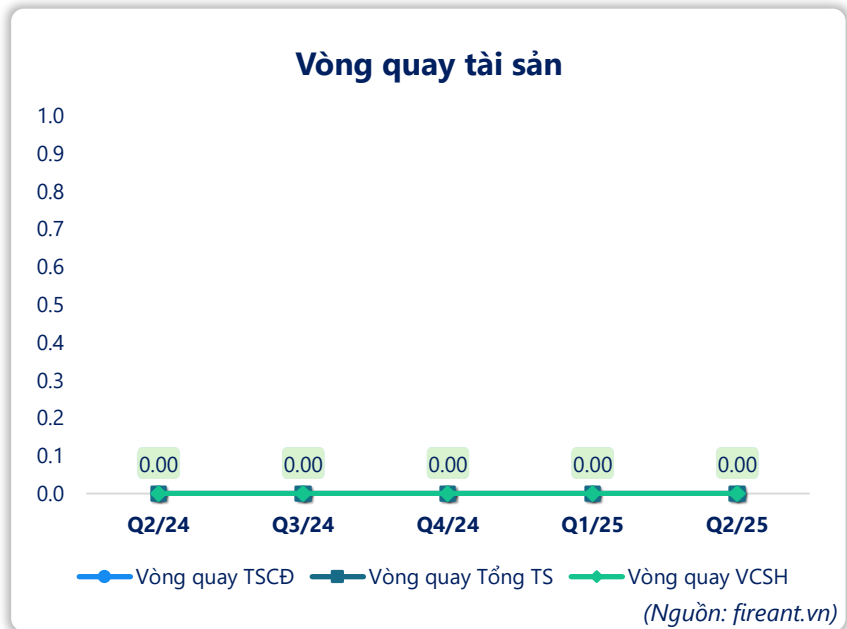
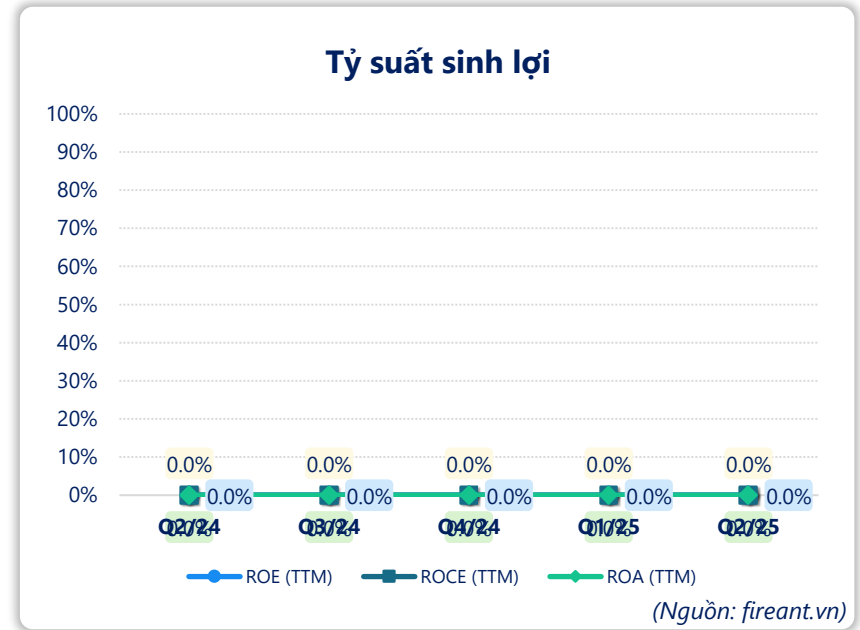
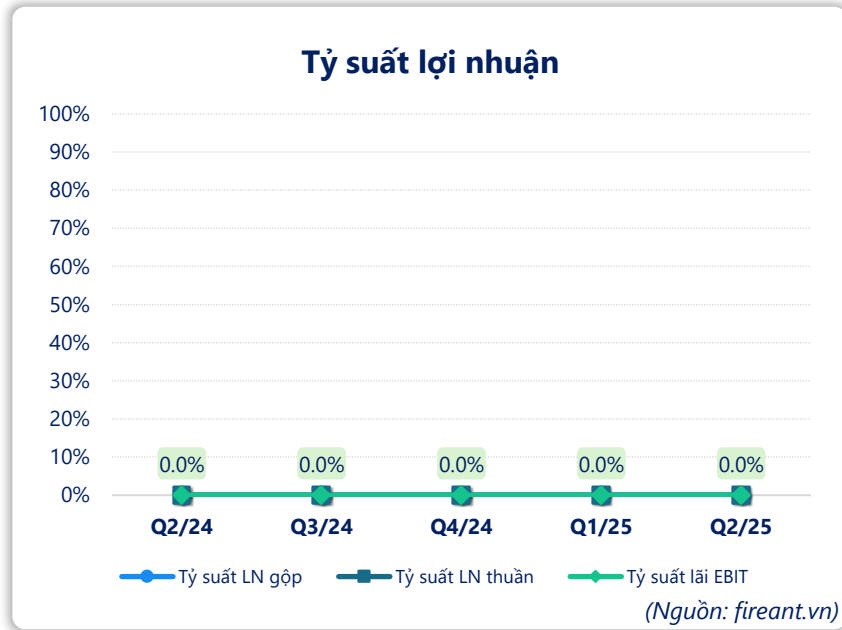
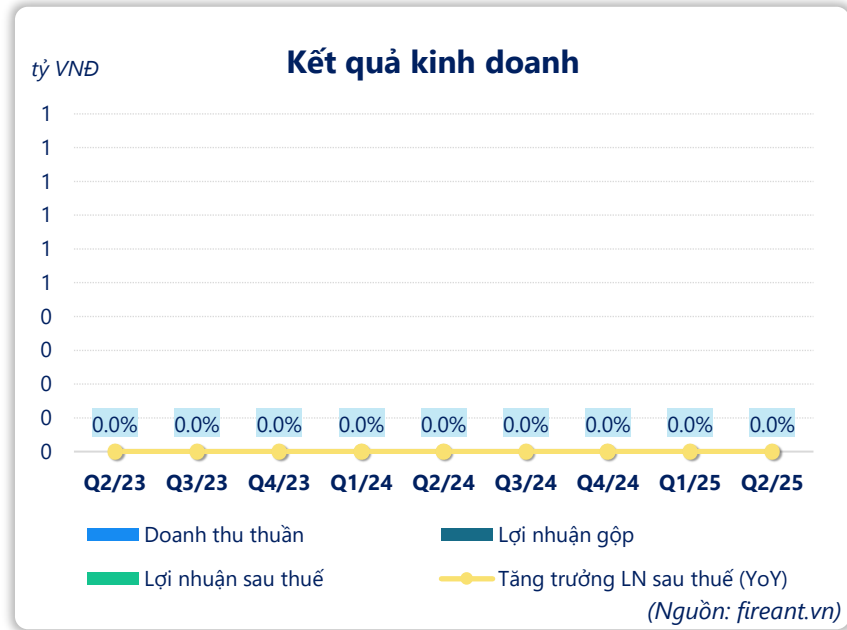
0%

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/6/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	5,594	5,036	11.1%
Tài sản ngắn hạn	4,472	4,091	9.3%
Tiền và tương đương tiền	400	630	-36.5%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	71.7	72.7	-1.3%
Phải thu ngắn hạn	3,950	3,346	18.1%
Hàng tồn kho	2.37	1.22	94.7%
Tài sản ngắn hạn khác	47.0	40.3	16.6%
Tài sản dài hạn	1,122	946	18.7%
Phải thu dài hạn	779	606	28.5%
Tài sản cố định	53.5	45.2	18.2%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	1.80	2.05	-12.2%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	288	292	-1.3%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	3,611	3,309	9.2%
Nợ ngắn hạn	2,461	1,859	32.4%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,965	1,457	34.9%
Phải trả người bán ngắn hạn	8.93	8.98	-0.5%
Nợ dài hạn	1,150	1,450	-20.7%
Vay và nợ thuê dài hạn	1,150	1,450	-20.7%
Nguồn vốn chủ sở hữu	1,983	1,728	14.7%
Vốn chủ sở hữu	1,983	1,728	14.7%
Vốn điều lệ	82.6	82.6	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Doanh thu thuần					
Giá vốn hàng bán					
Lợi nhuận gộp					
Doanh thu HĐTC					
Chi phí TC					
Chi phí lãi vay					
LN trong công ty LKLD					
Chi phí bán hàng					
Chi phí QLDN					
LN thuần từ HĐKD					
Lợi nhuận khác					
LN trước thuế					
Lợi nhuận sau thuế					
LNST của CĐ cty mẹ					

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền thuần	0	0	0	0	0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)